

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Kim H**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* - Bà **Trần Thị P**, sinh năm 1983;
- Ông **Đào Công D**, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị P và ông Đào Công D có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Trần Thị Kim H tổng số tiền hui là 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng.

Thời gian và phương thức thanh toán số tiền hui là 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng trên như sau:

+ Bà Trần Thị P và ông Đào Công D có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Trần Thị Kim H số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng vào ngày 15/4/2024.

+ Bà Trần Thị P và ông Đào Công D có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Trần Thị Kim H số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng vào ngày 24/01/2025.

+ Bà Trần Thị P và ông Đào Công D có trách nhiệm liên đới thanh toán dần cho bà Trần Thị Kim H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, mỗi tháng thanh toán 1.000.000 (một triệu) đồng, thanh toán kể từ ngày 24/3/2025 đến khi hết số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Trường hợp bà Trần Thị P và ông Đào Công D vi phạm thời gian và phương thức thanh toán trên thì bà Trần Thị Kim H có quyền yêu cầu bà Trần Thị P và ông Đào Công D liên đới thanh toán một lần số tiền hui là 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.750.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Trần Thị P và ông Đào Công D phải liên đới nộp là 1.375.000 (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng. Bà Trần Thị Kim H phải nộp là 1.375.000 (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 3.397.000 (ba triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002949 ngày 07/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Trần Thị Kim H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 2.022.000 (hai triệu không trăm hai mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yên